

Nam Định, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hoạt động tổ chuyên môn mẫu giáo 4-5 tuổi Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 758/SGDĐT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2025 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-MNSV ngày 11/9/2025 của trường mầm non Sao Vàng về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-MNSV ngày 12/9/2025 2025 của Trường MN Sao Vàng về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện Chương trình GDMN năm học 2024 - 2025 của tổ mẫu giáo 4-5 tuổi; tình hình thực tế của nhà trường, đề xuất của giáo viên. Tổ mẫu giáo 4-5 tuổi xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm, lớp:

Năm học 2025- 2026, tổ mẫu giáo 4-5 tuổi gồm 6 lớp: 4A1, 4A2, 4A3, 4B, 4C1, 4C2

2. Đội ngũ giáo viên:

- Tổng số: 13 Giáo viên (Trong đó trình độ: Đại học SPMN: 8 đ/c, Cao đẳng SPMN: 5 đ/c)

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình :

* **Về đội ngũ giáo viên:** 100% giáo viên trong tổ có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, nắm vững chương trình GDMN, tâm huyết, yêu nghề, mến trẻ, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động theo quan điểm “ lấy trẻ làm trung tâm”. Đồng thời, biết lựa chọn nội dung ứng dụng, lồng ghép giáo dục STEM/STEAM vào các hoạt động phù hợp lứa tuổi, nhu cầu, hứng thú của trẻ và thực tế của trường/lớp.

*** Về cơ sở vật chất**

- Môi trường ngoài lớp xanh – sạch – đẹp – an toàn: Sân chơi rộng rãi, bằng phẳng, có các thiết bị, đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, bập bênh, thang leo, hồ cát, bể nước, xe đạp, bóng... phù hợp độ tuổi, an toàn, chắc chắn; có cây xanh, bóng mát, khu vườn rau, vườn hoa, vườn cây ăn quả, suối nước, đồi cỏ,... đảm bảo cho trẻ vui chơi, vận động, khám phá, trải nghiệm gần gũi thiên nhiên

- Phòng học đảm bảo diện tích theo quy định, thông thoáng, đủ ánh sáng, an toàn, thân thiện với trẻ. Trong lớp được có các góc hoạt động được bố trí, sắp xếp theo hướng “mở”, đồ dùng, đồ chơi phong phú, đa dạng, đảm bảo tính giáo dục và thẩm mỹ.

- Giáo viên trong tổ tích cực xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học sạch, đẹp, an toàn theo quan điểm “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

*** Về đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị:**

- Nhà trường trang bị đầy đủ bộ đồ dùng, đồ chơi theo TT02 của Bộ GD&ĐT.

- Có đầy đủ đồ dùng cá nhân của trẻ: Ca cốc, khăn mặt, bình ủ nước ấm , đệm...

- Hồ sơ, sổ sách đầy đủ. Phương tiện nghe nhìn: loa ,đài, ti vi, mạng Internet, đồ dùng đồ chơi theo các chủ đề ...

- Khuyến khích giáo viên sáng tạo đồ dùng, đồ chơi phù hợp, hấp dẫn bằng các nguyên vật liệu tự nhiên, sẵn có phục vụ cho các hoạt động của trẻ.

4. Đánh giá chung về điều kiện thực tế của tổ

4.1. Thuận lợi

- Tổ chuyên môn luôn nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp, sát sao của Ban giám hiệu nhà trường thực hiện chương trình Giáo dục mầm non hiệu quả, chất lượng, đồng thời lồng ghép, ứng dụng giáo dục STEM/STEAM vào các hoạt động của trẻ đáp ứng yêu cầu giáo dục giai đoạn hiện nay theo quan điểm “ lấy trẻ làm trung tâm”

- Đội ngũ giáo viên trong tổ nhiệt tình, sáng tạo, yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc; đa số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Phòng lớp sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ ánh sáng, được trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo thông tư 02 nên rất thuận tiện cho các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN. Giáo viên các lớp sáng tạo các đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động phù hợp nhu cầu, khả năng của trẻ.

- Trẻ được phân tách theo đúng độ tuổi, đồng đều nên rất thuận tiện cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.2. Khó khăn, hạn chế

- Nhà trường đã được cấp trên quan tâm tu sửa nhưng CSVC đã được xây dựng lâu năm nhưng vẫn tiếp tục xuống cấp ảnh hưởng đến các hoạt động của cô và trẻ.

- Một số đồng chí mới vào nghề nên kinh nghiệm tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ còn hạn chế. Một số đồng chí trong tổ còn có con nhỏ, do vậy còn gặp khó khăn trong việc sắp xếp thời gian nghiên cứu, học tập, trau dồi thêm kiến thức chuyên môn.

- Một số giáo viên còn chưa thực sự linh hoạt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào một số hoạt động giáo dục trẻ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chăm sóc nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn

1.1. Công tác huy động trẻ ra lớp; tỷ lệ chuyên cần.

- Tăng cường huy động trẻ ra lớp, huy động trên 95% trẻ 4 tuổi đến trường/ lớp. Tỷ lệ chuyên cần đạt 95-97%.

1.2. Chăm sóc nuôi dưỡng:

*** Nhiệm vụ**

- Đảm bảo vệ sinh: Các lớp trong tổ đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày, theo dõi trẻ khi bị ốm và ghi nhận thuốc của gia đình gửi (có chữ ký của phụ huynh).

- Đảm bảo chất lượng bữa ăn:

+ Tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ, đảm bảo trẻ ăn ngon, ăn hết suất.

+ Chú ý đặc biệt đến những trẻ bị suy dinh dưỡng, thấp còi, béo phì,...đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý.

- Chăm sóc sức khỏe cho trẻ:

+ 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, có chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Trẻ được khám sức khỏe định kỳ, được cân đo theo qui, uống thuốc giun, VTMA và tiêm chủng phòng tránh các dịch bệnh theo mùa.

+ 100% phụ huynh được tuyên truyền kịp thời về các dịch bệnh theo mùa và cách chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh.

+ 95% - 100% trẻ phát triển bình thường theo độ tuổi.

+ 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân: ca, khay, bát, thìa, yếm, khăn mặt,...đều có ký hiệu riêng.

+ 100% trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày

+ 100% các lớp trong tổ thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

+ Thực hiện tốt việc tuyên truyền, hướng dẫn rèn cho trẻ thói quen và một số kỹ năng cần thiết: Kỹ năng khi ăn, vệ sinh, tự phục vụ, kỹ năng nhận biết và xử lý tình huống, tránh nơi nguy hiểm, kỹ năng an toàn tự bảo vệ bản thân

*** Giải pháp:**

+ Giáo viên các lớp trong tổ xây dựng Kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì cho trẻ năm học 2025-2026 phù hợp thực tế của lớp. Thường xuyên trao đổi, thống nhất về các phương pháp chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ, thao tác vệ sinh, cách chấm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ. Cập nhật, nắm bắt kịp thời diễn biến các dịch bệnh, để có biện pháp phòng tránh kịp thời.

+ Các lớp trong tổ phối hợp với bộ phận Y tế của nhà trường thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh cho trẻ, theo dõi và thống kê đầy đủ số trẻ được cân, đo, chấm biểu đồ theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ theo quy định.

+ Giáo viên trong tổ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, kiến thức về VSATTP, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; các nội dung về giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với phát triển vận động.

+ Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

+ Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

1.3. Đảm bảo an toàn trường học

*** Nhiệm vụ**

- 100% giáo viên trong tổ nắm chắc, thực hiện các văn bản về phòng chống bạo hành, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên; 100% giáo viên được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống bạo hành, các biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bạo hành, các biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- Giáo viên các lớp tiếp tục thực hiện thực hiện việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho giáo viên và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% trẻ đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh

- Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã, học tập băng bó cứu thương, cầm máu, sơ cấp cứu thông thường,... nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- 100% các lớp có góc tuyên truyền, tài liệu về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và phòng chống bạo hành trẻ em.

- 100% các lớp có đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ sử dụng, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ sử dụng.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện các công văn chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng, chống bạo hành trẻ: Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

- Tham gia các lớp tập huấn các kỹ năng phòng, chống bạo hành trẻ. Tăng cường áp dụng các biện pháp giáo dục tích cực, kỹ năng ứng xử với các tình

huống bạo hành; nghiêm túc chấp hành bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích,.....

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, đảm bảo quyền trẻ em. Lòng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông, đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT.

- Giáo viên các lớp trong tổ thường xuyên kiểm tra các đồ dùng và các trang thiết bị trong lớp nếu thấy dấu hiệu không an toàn báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu. Quản lý trẻ tốt không cho trẻ chơi những đồ chơi không đảm bảo an toàn. Tích cực phòng chống các loại thương tích thường gặp do ngã, hóc sặc, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật cháy nổ, ngộ độc thức ăn, vật sắc nhọn, do trẻ xô đẩy nhau, đánh nhau...

- Phối hợp với bộ phận y tế thực hiện công tác phòng chống các dịch bệnh; phối hợp, hỗ trợ cha mẹ/ người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn cha mẹ trẻ các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ, kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Kết quả đánh giá cuối độ tuổi

- Trẻ mẫu giáo nhỡ 4 - 5 tuổi: Phần đầu 98 % trẻ đạt các mục tiêu của của 5 lĩnh vực.

2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

- Thực hiện chương trình GDMN là 35 tuần: Từ ngày 8/9/2025 đến ngày 15/5/2026

- 100% các lớp trong tổ thực hiện nghiêm túc, nâng cao chất lượng chương trình GDMN. Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- 100% giáo viên trong tổ chuyên môn chủ động xây dựng bộ công cụ, mục tiêu đánh giá trẻ và kế hoạch giáo dục chủ đề, tuần, ngày theo chương trình GDMN phù hợp khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện của trường/ lớp.

- 100% các lớp trong tổ tiếp tục ứng dụng, lồng ghép giáo dục STEM/ STEAM hiệu quả vào các hoạt động giáo dục trẻ, phù hợp với từng lứa tuổi và tình hình thực tế.

- 100% giáo viên trong tổ có thể khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- 100% trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo nhu cầu phát triển. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh.

- 100% trẻ được “ Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”: tham gia các hoạt động ngoại khoá, khám phá, trải nghiệm, các hội thi, các món ăn, các lễ hội truyền thống,....

- 100% GV trong tổ tham gia hội giảng cấp trường năm học 2025-2026 (xếp loại khá trở lên).

- 100% giáo viên trong tổ hoàn thành công tác Bồi dưỡng thường xuyên.

- Thực hiện làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo theo sự chỉ đạo của nhà trường

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng về đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong triển khai chương trình GDMN.

b) Giải pháp

- Giáo viên trong tổ tiếp tục thực hiện có hiệu quả, chất lượng chương trình GDMN theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021, kịp thời điều chỉnh/ bổ sung nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chủ động xây dựng bộ công cụ, mục tiêu đánh giá trẻ và kế hoạch giáo dục chủ đề, tuần, ngày theo chương trình GDMN phù hợp khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện của trường/ lớp.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên các lớp trong tổ xây dựng kế hoạch, lựa chọn, những nội dung, phương pháp lồng ghép, ứng dụng giáo dục STEM/STEAM vào các hoạt động phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên trong tổ nghiên cứu, tham khảo, học hỏi, tiếp cận các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến để phát triển Chương trình GDMN của nhà trường.

- Tích cực chỉ đạo giáo viên trong tổ đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức, linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phù hợp lứa tuổi, sự hứng thú của trẻ. Khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,...

- Giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch đầy đủ, được BGH duyệt kế hoạch trước 1 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên sau mỗi chủ đề.

- Giáo viên trong tổ đăng ký các nội dung modul tự chọn theo từng nội dung và đúng hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng theo sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên môn phù hợp thực tế tổ mẫu giáo 4-5 tuổi.

- Tích cực khai thác sử dụng tài liệu, học liệu; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- Tích cực làm đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí lớp phục vụ cho các hoạt động của cô và trẻ.

- Tổ chức cho trẻ các hoạt động tham quan, trải nghiệm phù hợp lứa tuổi và nhu cầu, khả năng, hứng thú của trẻ.

- Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

(Dự kiến chủ đề, sự kiện, mục tiêu, nội dung hoạt động theo Phụ lục đính kèm)

2.3. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm: Tiếp tục thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính; Thực hiện các Chuyên đề trọng tâm tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ; Giáo dục An toàn giao thông; Giáo dục bảo vệ môi trường, Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; Giáo dục bảo vệ môi trường biển và hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

a. Nhiệm vụ:

- 100% giáo viên các lớp trong tổ tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, xây dựng kế

hoạch, áp dụng phương pháp, hình thức tổ chức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với trẻ từng độ tuổi, thực tế của trường/lớp.

- 100% giáo viên trong tổ hiểu, biết lựa chọn các nội dung, phương pháp giáo dục trẻ về quyền con người, giới tính và lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động giáo dục trẻ phù hợp; Nắm chắc và tiếp tục triển khai thực hiện, lồng ghép các Chuyên đề trong năm học phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương: Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ; Giáo dục An toàn giao thông; Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.

- 100% trẻ được giáo dục về quyền con người, quyền trẻ em, giáo dục về giới tính.

- 100% trẻ được rèn luyện tư thế vận động cơ bản, phát triển các tố chất nhanh, mạnh, khéo, bền, phát triển khả năng định hướng trong không gian phù hợp từng lứa tuổi, hình thành cho trẻ những thói quen vận động cần thiết cho trẻ.

- 70% trẻ 3-5 tuổi có nhận thức, kỹ năng, thái độ về an toàn giao thông phù hợp độ tuổi.

- Trẻ có những hiểu biết ban đầu về môi trường sống của con người, về quan hệ giữa động vật, thực vật, con người với môi trường, về cách chăm sóc bảo vệ cây cối, bảo vệ con vật, bảo vệ môi trường xung quanh. Biết một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu .

- Trẻ nhận biết được vị trí, tài nguyên và môi trường biển đảo Việt Nam, hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo, tình yêu quê hương, đất nước Việt nam, đặc biệt là tình yêu biển, đảo.

- Giáo viên giúp trẻ hiểu được ích lợi của năng lượng và biết tại sao phải sử dụng tiết kiệm năng lượng, hình thành cho trẻ ý thức và kỹ năng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- 100% các lớp trong tổ trang trí theo chủ đề, bố trí, sắp xếp các góc hoạt động trong và ngoài lớp linh hoạt, hợp lý, lớp mang tính “mở” kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với Cha mẹ trẻ thực hiện tốt các chuyên đề.

b. Giải pháp:

- Giáo viên trong tổ thực hiện tốt hiện chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục LTLTT, thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động: Xây dựng môi trường, kế hoạch, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Đánh giá sự phát triển của trẻ; Phối hợp giữa nhà

trường, gia đình và cộng đồng trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục lồng ghép, tích hợp các nội dung Giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính vào các hoạt động và triển khai thực hiện các chuyên đề ngay từ đầu năm học.

- Giáo viên trong tổ thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ về các quyền: Quyền sống còn; quyền được phát triển; quyền được bảo vệ và quyền được tham gia; về giới tính, các bộ phận riêng tư, biết tự bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại vào hoạt động giáo dục trẻ phù hợp.

- Sử dụng các nguồn tài liệu như phim hoạt hình và truyện tranh “Vui giao thông” cùng các giáo cụ khác trong giáo dục ATGT cho trẻ tại trường/lớp.

- Giáo viên các lớp trong tổ thực hiện hiệu quả các chuyên đề, lựa chọn các nội dung để lồng ghép trong các hoạt động cho trẻ với nội dung phong phú, hình thức sáng tạo nhằm tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động tích cực, chủ động .

- Xây dựng môi trường hoạt động trong và ngoài lớp học, trang trí lớp, sáng tạo đồ dùng, đồ chơi phù hợp với mục đích tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương, tôn trọng và đáp ứng các nhu cầu chính đáng.

- Các lớp trong tổ sáng tạo đồ dùng, đồ chơi, về ATGT, bảo vệ môi trường, đồ chơi vận động,..... phục vụ cho các hoạt động vui chơi, học tập.

- Tạo điều kiện cho trẻ thực hành, trải nghiệm những nội dung về giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính , giáo dục ATGT, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu,.... theo phương châm “Học bằng chơi, Chơi mà học”.

- Giáo viên trong tổ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục quyền con người, giới tính cho trẻ và các Chuyên đề phù hợp điều kiện thực tiễn của nhà trường/của nhóm lớp. Đồng thời, tự học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về các chuyên đề.

- Tăng cường dự giờ, góp ý cho các hoạt động, tổ chức trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền các nội dung giáo dục quyền con người, giới tính và các Chuyên đề tới các bậc phụ huynh và cộng đồng. Tổ chức tuyên truyền thông qua hình thức: Họp phụ huynh, qua giờ đón trả trẻ, qua các góc tuyên truyền của trường/ lớp...

2.4. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- Giáo viên trong tổ chủ động thực hiện công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của nhà trường theo hướng dẫn, chỉ đạo của BGH.

- 100% các lớp trong tổ có góc tuyên truyền và thay đổi nội dung theo từng chủ đề, các ngày lễ lớn,.....trong năm học. Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của nhà trường trên Zalo của lớp.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước, về vai trò vị trí giáo dục mầm non, kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, chương trình GDMN của Bộ GD-ĐT, ứng dụng GD Steam...

b) Giải pháp

- Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc- giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ như: Loa đài của trường, của phường, qua góc tuyên truyền chung của trường, của lớp, qua buổi họp phụ huynh và trao đổi qua giờ đón trả trẻ, qua mạng xã hội : Zalo, facebook,.... , kết hợp trong các buổi họp Đảng bộ phường, phụ nữ, y tế và đoàn thành niên của phường về công tác phổ cập và các hoạt động của ngành, của trường, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa trường/lớp với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các lớp trong tổ, phong phú về nội dung, hình thức. Thường xuyên đôn đốc, đánh giá, chấm điểm góc tuyên truyền của các lớp.

- Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động trải nghiệm,... mời phụ huynh tham dự, kết hợp phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học và chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tích cực tuyên truyền về việc đổi mới Chương trình GDMN, thực hiện tốt công tác phối hợp với gia đình, tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin

a) Nhiệm vụ

- 100% giáo viên trong tổ biết UDCNTT, sử dụng các phần mềm trong việc: soạn kế hoạch, xây dựng giáo án điện tử, xây dựng tài liệu, video, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục,....phục vụ công tác chăm sóc- giáo dục trẻ, thực hiện tốt các thao tác cập nhật số liệu lên phần mềm Vnedu, phần mềm CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC

- Biết sử dụng kho học liệu số của nhà trường, của nhóm lớp, khai thác tài liệu chăm sóc, giáo dục trẻ trên mạng Internet.

- Giáo viên trong tổ có thể tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số.

- 100% các nhóm lớp được đầu tư đủ máy vi tính, máy in phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

b) Giải pháp

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ sử dụng CNTT vào các hoạt động. Đồng thời, tự học nâng cao trình độ UDCNTT, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy cho trẻ.

- Giáo viên biết khai thác kho học liệu số, ứng dụng AI trong tổ chức hoạt động, xây dựng “Thư viện giáo án điện tử” trên Website của trường

- Giáo viên trong tổ lập nhóm Zalo của lớp, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ biến đến phụ huynh biết Cổng thông tin điện tử của Nhà trường để trao đổi, chia sẻ, cập nhật các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

3. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong năm học

- Năm học 2025- 2026, giáo viên trong tổ đăng kí danh hiệu thi đua:

+ 2/13 đ/c đăng kí : Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

+ 13/13 đ/c đăng kí : Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

+ 13/13 đ/c đăng kí : Lao động tiên tiến.

III. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng

- Phối hợp với các giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm học, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục nhà trường, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Định hướng, chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trong tổ theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn

+ Tổ chức các buổi họp tổ định kỳ (thường xuyên là 2 tuần/lần hoặc theo quy định của nhà trường).

+ Chủ trì và hướng dẫn các giáo viên trong tổ trao đổi, thảo luận về nội dung dạy học, phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả giáo dục trẻ.

+ Khuyến khích giáo viên trong tổ sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Giám sát và hỗ trợ giáo viên trong tổ

+ Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch dạy học của các giáo viên trong tổ.

+ Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong tổ, đồng thời hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên trong việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham mưu cho lãnh đạo trường

+ Đề xuất ý kiến với nhà trường về những vấn đề liên quan đến chuyên môn như kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, cơ sở vật chất, tài liệu dạy học, các hoạt động trải nghiệm...

+ Tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành chuyên môn của nhà trường.

+ Tham gia đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

+ Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

- Báo cáo định kỳ

+ Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của tổ chuyên môn với nhà trường.

2. Tổ phó

Phối hợp, triển khai, điều hành công việc chuyên môn trong tổ cùng tổ trưởng; chịu trách nhiệm những nhiệm vụ được phân công.

3. Giáo viên

- Giáo viên trong tổ thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên trong TT52/2020 Điều lệ trường mầm non.

- Bảo vệ an toàn thể chất, tinh thần của trẻ trong thời gian trẻ ở nhà trường.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn:

+ Giáo viên cần tham gia đầy đủ các buổi họp tổ chuyên môn theo kế hoạch.

+ Trong các buổi sinh hoạt, giáo viên trong tổ có nhiệm vụ thảo luận, trao đổi kinh nghiệm dạy học, chăm sóc trẻ và nghiên cứu phương pháp giáo dục mới, điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn: Cùng tổ chuyên môn, giáo viên phải xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với chương trình GDMN. Các kế hoạch này cần có sự linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của trẻ và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Kế hoạch phải bao gồm cả việc giáo dục kỹ năng sống, phát triển thể chất, nhận thức và tình cảm xã hội,... cho trẻ.

- Giáo viên trong tổ thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non: Lập kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Đánh giá và quản lý trẻ em; Chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; Gương mẫu, thương yêu trẻ em, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ em; Bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em.

- Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Giáo viên trong tổ nghiên cứu, cải tiến phương pháp tổ chức các hoạt động:

+ Giáo viên các lớp trong tổ tham gia nghiên cứu, trao đổi về phương pháp dạy học hiện đại, sáng tạo và tích hợp nhiều lĩnh vực, từ đó đưa ra các giải pháp cải tiến phương pháp dạy học.

+ Cùng tổ chuyên môn thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

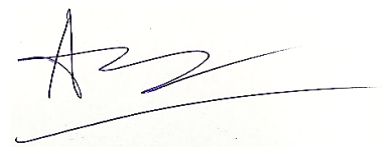
+ Hỗ trợ và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên khác: Giáo viên trong tổ có kinh nghiệm cần chia sẻ kiến thức, hỗ trợ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên mới, trong việc giảng dạy và chăm sóc trẻ.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động tổ Mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi năm học 2025-2026. Giáo viên căn cứ vào kế hoạch của tổ để làm cơ sở căn cứ xây dựng kế hoạch của lớp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tình hình thực tế của lớp mình. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung phải báo ngay cho bộ phận chuyên môn, lãnh đạo trường để được tư vấn, hướng dẫn kịp thời./.

XÉT DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Anh Thơ

Phụ lục 1
Phân công nhiệm vụ các thành viên tổ mẫu giáo

STT	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Anh Thơ	1971	Cao đẳng	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Phạm Phương Anh	1995	Đại học	Tổ phó chuyên môn	
3	Trần Thị Thanh Thương	1992	Cao đẳng	Giáo viên	
4	Vũ Thị Hương	1991	Đại học	Giáo viên	
5	Trần Thị Thu Thủy	1988	Đại học	Giáo viên	
6	Trần Thị Hồng Gấm	1997	Đại học	Giáo viên	
7	Nguyễn Thị Phương Liên	1996	Đại học	Giáo viên	
8	Nguyễn Thị Oanh	1986	Đại học	Giáo viên	
9	Phạm Thị Thu	1991	Đại học	Giáo viên	
10	Vũ Thị Nhung	2001	Cao đẳng	Giáo viên	
11	Nguyễn Thị Thu Trang	1990	Cao đẳng	Giáo viên	
12	Lê Thị Thu Hương	1975	Cao đẳng	Giáo viên	
13	Vũ Thị Thu Hương	1972	Đại học	Giáo viên	

Phụ lục 5a
Độ tuổi mẫu giáo 4-5 tuổi

(Kèm theo kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi năm học 2025-2026)

1. Dự kiến các chủ đề/ sự kiện :

T T	Chủ đề	Số tuần	Thời gian thực hiện	Chủ đề nhánh
1	Trường mầm non	1	08/09 - 12/09/2025	Ngày hội đến trường của bé
		1	15/09 - 19/09/2025	Lớp học của bé
		1	22/09 - 26/09/2025	Cô giáo và các bạn của bé
		1	29/09 - 03/10/2025	Một số hoạt động trong trường lớp của bé
2	Bản thân	1	06/10 - 10/10/2025	Tôi là ai?
		1	13/10 - 17/10/2025	Cơ thể tôi
		1	20/10 - 24/10/2025	Các giác quan của bé
		1	27/10 - 31/10/2025	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh
3	Gia đình	1	03/11 - 07/11/2025	Gia đình tôi
		1	10/11 - 14/11/2025	Gia đình sống chung một ngôi nhà
		1	17/11 - 21/11/2025	Nhu cầu trong gia đình
		1	24/11 - 28/11/2025	Nhu cầu trong gia đình
4	Nghề nghiệp	1	01/12 - 05/12/2025	Nghề phổ biến quen thuộc
		1	08/12 - 12/12/2025	Nghề dịch vụ
		1	15/12 - 19/12/2025	Nghề xây dựng
		1	22/12 - 26/12/2025	Nghề sản xuất
5	Thế giới động vật	1	29/12 - 02/01/2026	Một số con vật nuôi

				trong gia đình
		1	05/01 - 09/01/2026	Động vật sống trong rừng
		1	12/01 - 16/01/2026	Động vật sống dưới nước
		1	19/01 - 23/01/2026	Chim và côn trùng
6	Thế giới thực vật	1	26/01 - 30/01/2026	Cây xanh
		1	02/02 - 06/02/2026	Một số loại hoa
		1	09/02 - 13/02/2026	Một số loại rau củ quả
		1	23/02 - 27/02/2026	Cây lương thực
7	Phương tiện và luật lệ giao thông	1	02/03 - 06/03/2026	Phương tiện giao thông
		1	09/03 - 13/03/2026	Quy định giao thông
		1	16/03 - 20/03/2026	Thực hành giao thông
8	Nước và một số hiện tượng tự nhiên	1	23/03 - 27/03/2026	Nước và một số nguồn nước
		1	30/03 - 03/04/2026	Mùa hè
		1	06/04 - 10/04/2026	Một số hiện tượng tự nhiên
		1	13/04 - 17/04/2026	Một số hiện tượng tự nhiên
9	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	1	20/04 - 24/04/2026	Quê hương em
		1	27/04 - 01/05/2026	Đất nước Việt Nam tươi đẹp
		1	04/05 - 08/05/2026	Bác Hồ kính yêu
		1	11/05 - 15/05/2026	Ngày Tết thiếu nhi 1/6
			Từ 18/05 - 29/05/2026	- Thực hiện đánh giá

				<p>trẻ cuối năm, tổng hợp kết quả báo cáo nhà trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ôn luyện. - Tập văn nghệ chuẩn bị ngày tết thiếu nhi 1/ 6 - Chuẩn bị tâm thế cho trẻ lên lớp mới.
--	--	--	--	---

2. Mục tiêu, nội dung hoạt động: 106 mục tiêu

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG	CHỦ ĐỀ DỰ KIẾN
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			
<p>MT 1: Trẻ khỏe mạnh. Cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trai: <ul style="list-style-type: none"> + Cân nặng: 14,1 – 24,2kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2cm - Trẻ gái: <ul style="list-style-type: none"> + Cân nặng: 13,7 – 24,9kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9cm 	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ dinh dưỡng hợp lí đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm - Cân đo: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với trẻ phát triển bình thường, cân đo 3 tháng/lần + Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/tháng – Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển 	<p>Trẻ được cân đo định kỳ theo quý, uống Vitamin A, thuốc tẩy giun, ...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quê hương- đất nước- Bác Hồ

<p>MT 2: Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng với sức khỏe.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). – Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. – Lợi ích của các thực phẩm, các món ăn đối với sức khỏe. 	<p>Tổ chức hoạt động ăn, hoạt động học, tích hợp trong các hoạt động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
<p>MT 3: Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.</p>	<p>Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày</p>	<p>Tổ chức hoạt động ăn, hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân
<p>MT 4: Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cách rửa tay bằng xà phòng, cách lau mặt, đánh răng. - Các đồ dùng cần thiết để rửa tay, lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn 	<p>Tổ chức trong hoạt động ăn, ngủ; tổ chức cho trẻ rửa mặt rửa tay</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Nước và HTTN
<p>MT 5: Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống.</p>	<p>Một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn,</p>	<p>Thực hiện trong hoạt động vệ sinh , ăn uống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình - Thực vật

	<p>nhai kỹ.</p> <p>+ Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.</p> <p>+ Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn</p>		
<p>MT 6: Trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không uống nước lã.</p>	<p>- Nhận biết các món ăn ôi thiu, nước lã.</p> <p>- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (tiêu chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì).</p>	<p>Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..</p>	<p>- Thực vật</p> <p>- Nước và HTTN</p>
<p>MT 7: Trẻ thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.</p>	<p>- Mặc trang phục phù hợp với thời tiết: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.</p> <p>- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...</p> <p>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>- Bỏ rác đúng nơi quy định.</p>	<p>Cô thực hiện trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, thực hiện trong hoạt động vệ sinh</p>	<p>- Bản thân</p>
<p>MT 8: Trẻ nhận ra và tránh một số đồ vật nguy hiểm, nơi nguy hiểm.</p>	<p>- Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng là nguy hiểm, không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch.</p> <p>- Nhận ra những nơi như: hồ, ao,</p>	<p>Cô thực hiện trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, giờ chơi theo ý thích, hoạt động học,...</p>	<p>- Giao thông</p>

	<p>mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</p>		
<p>MT 9: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp. 	<p>Thực hiện trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, hoạt động theo ý thích</p>	<p>- Giao thông</p>
<p>MT 10: Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. 	<p>Tổ chức hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động theo ý thích</p>	<p>- Nước và HTTN</p>
<p>MT 11: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động</p>	<p>- Các động tác phát triển hô hấp:</p>	<p>Tổ chức qua giờ thể dục</p>	<p>- Trường MN - Bản thân</p>

<p>tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p>	<p>+ Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: + Động tác 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang. + Động tác 2: Đưa hai tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau. + Động tác 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. + Động tác 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau. + Động tác 5: Đánh xoay tròn hai vai. - Các động tác phát triển cơ lưng, bụng, lườn: + Động tác 1: Nghiêng người sang hai bên. + Động tác 2: Quay người sang hai bên. + Động tác 3: Đứng cúi người về trước. + Động tác 4: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau. + Động tác 5: Ngồi, quay người sang hai bên.</p>	<p>sáng, hoạt động thể dục</p>	
--	---	--------------------------------	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Các động tác phát triển cơ chân: + Động tác 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối. + Động tác 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. + Động tác 3: Đứng, nhún chân, khuyu gối. + Động tác 4: Ngồi nâng hai chân, duỗi thẳng. + Động tác 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. 		
MT 12: Giữ được thăng bằng cơ thể khi đi khuyu gối, đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bằng gót chân. - Đi khuyu gối. - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. 	Thể dục sáng, hoạt động học	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Gia đình - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 13: Trẻ giữ được thăng bằng khi đi bước lùi liên tiếp 3m.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bước lùi. - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. 	Tổ chức hoạt động học	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN
MT 14: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi trên ghế thể dục.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi trên ghế thể dục. - Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát. - Đi bước dòn trước trên ghế thể dục. - Đi bước dòn ngang trên ghế thể dục. 	Tổ chức hoạt động học	<ul style="list-style-type: none"> - Nghề nghiệp - Thực vật
MT 15: Trẻ kiểm soát được vận động khi đi đổi hướng vận động đứng tín hiệu vật	<ul style="list-style-type: none"> - Đi nhanh, đi chậm. - Đi thay đổi tốc độ 	Tổ chức qua giờ thể dục sáng, hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Nghề nghiệp - Động vật

chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc).	theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn	động thể dục	- Nước và HTTN
MT 16: Trẻ kiểm soát được vận động khi chạy đổi hướng, vận động đúng tín hiệu vật chuẩn	- Chạy nhanh, chạy chậm. - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh.	Tổ chức hoạt động học , hoạt động ngoài trời	- Động vật - Giao thông
MT 17: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m).	- Tung - bắt bóng. - Tung và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m	Tổ chức hoạt động học	- Giao thông
MT 18: Trẻ biết phối hợp vận động tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay.	- Tung - bắt bóng. - Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay (khoảng 40-50cm).	Tổ chức hoạt động học	- Trường MN
MT 19: Trẻ biết phối hợp vận động khi ném trúng đích.	- Ném trúng đích thẳng đứng (xa 1,5m x cao 1,2m). - Ném trúng đích nằm ngang (xa 1,2m - 1,4m).	Tổ chức hoạt động học , hoạt động ngoài trời	- Động vật - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 20: Trẻ thể hiện nhanh nhẹn khi chạy 15m trong 10 giây.	- Chạy nhanh. - Chạy 15m trong khoảng 10s	Tổ chức hoạt động học, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Gia đình - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 21: Trẻ thể hiện sức bền khi biết chạy chậm 60- 80m.	- Chạy chậm. - Chạy chậm khoảng 60 - 80m.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời,...	- Động vật
MT 22: Trẻ biết chạy theo bóng và bắt bóng.	- Chạy nhanh, chạy chậm. - Chạy theo bóng	Tổ chức hoạt động ngoài trời, hoạt động	- Gia đình

	và bắt bóng.	góc, hoạt động chơi theo ý thích	
MT 23: Trẻ biết đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên.	Đập và bắt bóng.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc	- Nước và HTTN
MT 24: Trẻ biết ném xa bằng 1 tay, 2 tay.	- Ném xa. - Ném xa bằng 1 tay. - Ném xa bằng 2 tay	Tổ chức hoạt động học, hoạt động ngoài trời	- Gia đình - Nghề nghiệp - Thực vật - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 25: Trẻ biết phối hợp khéo léo chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.	- Chuyền bắt bóng qua đầu. - Chuyền bắt bóng qua chân.	: Tổ chức hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi	- Gia đình - Nước và HTTN
MT 26: Trẻ biết phối hợp tay, chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng cơ thể khi biết bật liên tục vào vòng, bật chụm tách chân.	- Bật tự do tiền về phía trước. - Bật liên tiếp qua vạch kẻ. - Bật liên tục vào vòng. - Bật chụm, tách chân.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Bản thân - Gia đình
MT 27: Trẻ biết bật qua vật cản.	- Nhảy tại chỗ. - Bật liên tiếp qua vạch kẻ. - Bật qua vật cản cao 10-15 cm	Tổ chức hoạt động học	- Giao thông
MT 28: Trẻ biết bật xa 35 - 40cm.	- Bật qua vạch kẻ. - Bật về phía trước. - Bật xa 35 - 40cm.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi mọi lúc mọi nơi	- Trường MN - Nghề nghiệp - Quê hương- đất nước- Bác Hồ

MT 29: Trẻ biết bật nhảy từ trên cao 30- 35cm xuống (bật sâu).	- Bật nhảy tại chỗ - Nhảy từ trên ghế xuống. - Bật sâu 30 - 35cm	Tổ chức hoạt động học	- Nghề nghiệp - Nước và HTTN
MT 30: Trẻ biết nhảy lò cò.	- Đứng co một chân. - Nhảy lò cò 3m.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động chơi theo ý thích,...	- Quê hương - đất nước - Bác Hồ
MT 31: Trẻ biết phối hợp bò bằng bàn tay, bàn chân.	- Bò bằng bàn tay, bàn chân. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m.	Tổ chức hoạt động học	- Bản thân
MT 32 : Trẻ biết phối hợp vận động và định hướng trong không gian bò theo đường dích dắc, không chệch ra ngoài.	- Bò giữa hai đường kẻ. - Bò trong đường dích dắc.	Tổ chức hoạt động học	- Thực vật
MT 33 : Trẻ biết khéo léo bò chui qua cổng, ống dài (1,2 x 0,6m).	- Bò chui qua dây. - Bò chui qua cổng. - Bò chui qua ống dài (1,2 x 0,6m)	Tổ chức hoạt động học	- Trường MN - Động vật
MT 34: Trẻ biết trườn theo hướng thẳng.	- Trườn theo ý thích. - Trườn theo hướng thẳng	Tổ chức hoạt động vui chơi	- Nghề nghiệp
MT 35: Trẻ biết trèo qua ghế dài.	Trèo qua ghế dài 150cm x 30cm.	: Tổ chức hoạt động ngoài trời	- Giao thông
MT 36: Trẻ biết khéo léo , giữ thăng bằng khi trèo lên xuống ghế	- Trèo lên xuống ghế - Trèo lên xuống 5 giống thang	Tổ chức hoạt động học	- Bản thân - Thực vật
MT 37: Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay, ngón tay	- Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập mở các ngón tay. - Vo, xoáy, xoắn, búng ngón tay, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn,	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Trường MN - Gia đình - Động vật

	nổi,...		
MT 38: Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt.	<ul style="list-style-type: none"> - Gập giấy. - Lắp ghép hình - Xé, cắt đường thẳng. - Tô, vẽ hình. - Xếp chồng. - Tắt sợi. - Cài, cởi cúc, kéo khoá, khâu luồn, buộc dây. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Gia đình
II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC			
MT 39: Trẻ nhận biết được về bản thân khi được hỏi và trò chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài của bản thân khi được hỏi, trò chuyện - Tên, chức năng của bộ phận trên cơ thể - Các giác quan của con người 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình
MT 40: Trẻ nhận biết về gia đình khi được hỏi và trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Họ tên bố, mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ - Địa chỉ gia đình - Một số nhu cầu của gia đình 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình
MT 41: Trẻ có hiểu biết về trường mầm non.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, địa chỉ của trường, lớp - Tên, công việc của cô giáo và các cô bác trong trường. - Các hoạt động của trường, của lớp. 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN

<p>MT 42: . Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, một số đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động vui chơi của trẻ và các bạn. 	<p>Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, hoạt động chơi theo ý thích,...</p>	<p>- Trường MN</p>
<p>MT 43: Trẻ nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của một số nghề phổ biến. - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của nghề truyền thống ở địa phương. - Yêu quý người lao động, trân trọng sản phẩm của người lao động. 	<p>Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tổ chức hoạt động học , hoạt động góc,...</p>	<p>- Nghề nghiệp</p>
<p>MT 44: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số ngày lễ hội.</p>	<p>Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: khai giảng, Tết Trung thu, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày sinh nhật Bác, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3...</p>	<p>Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động chơi theo ý thích,...</p>	<p>- Bản thân - Quê hương- đất nước- Bác Hồ</p>
<p>MT 45: Trẻ kể được tên và một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.</p>	<p>Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Thủ đô Hà Nội, quê Bác (Nghệ An),...</p>	<p>Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động chơi theo ý thích,...</p>	<p>- Quê hương- đất nước- Bác Hồ</p>

<p>MT 46: Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng đó.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ. - Tìm hiểu về một số hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh sáng. - Đặc điểm của các mùa trong năm (mùa xuân, mùa hè, mùa đông, mùa thu). Trang phục thay đổi theo mùa,... - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trăng, mặt trời. - Tìm hiểu các nguồn nước có trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống của con người, động vật, thực vật. 	<p>Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi theo ý thích,...</p>	<p>- Nước và HTTN</p>
<p>MT 47: Trẻ thích tìm hiểu, khám phá đồ vật</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của bản thân, gia đình, lớp học, trường học... - Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đồ vật. 	<p>Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..</p>	<p>- Gia đình</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi. 		
<p>MT 48: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số đặc điểm, tính chất của nước, chất liệu của đồ dùng, đồ chơi, sự phát triển của cây cối,... - Quan sát, thảo luận, dự đoán về ảnh hưởng thời tiết đến sinh hoạt con người. - Làm thực nghiệm nước trong suốt, nước bay hơi, một vài chất tan trong nước... - Làm thí nghiệm khoa học với một vài chất liệu nổi bật của các đồ dùng, đồ chơi trong gia đình: gỗ, nhựa, kim loại, i-nốc, sắt, nhôm, 	<p>Tổ chức hoạt động góc, hoạt động ngoài trời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình - Thực vật - Nước và HTTN
<p>MT 49: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: + Suu tầm, làm 	<p>Tổ chức hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi theo ý</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật

	sách tranh. + Trò chuyện với người lớn, với bạn bè và nhận xét	thích,...	
MT 50: Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật gần gũi.	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi tên con vật gần gũi xung quanh. - Đặc điểm, lợi ích và tác hại của một số con vật. - Cách chăm sóc, bảo vệ. - Mối liên hệ với môi trường sống. - So sánh sự giống và khác nhau của một số con vật. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Động vật
MT 51: Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây cối, hoa, quả gần gũi.	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi tên nhóm cây cối, hoa, quả gần gũi xung quanh. - Đặc điểm, lợi ích của một số cây cối, hoa, quả. - Cách chăm sóc, bảo vệ. - Mối liên hệ với môi trường sống. - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây cối, hoa, quả. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Thực vật
MT 52: Trẻ biết đặc điểm, công dụng của phương tiện giao thông, phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu và một số quy định giao thông đơn giản.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông. - Một số quy định giao thông đơn giản. - Thực hiện đúng 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Giao thông

	quy định về an toàn giao thông khi đi ra đường, đi trên các phương tiện giao thông		
MT 53: Trẻ phân loại được các đối tượng theo 1 -2 dấu hiệu.	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1- 2 dấu hiệu. - Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu. - Phân loại cây cối, hoa, củ, quả theo 1 - 2 dấu hiệu. - Phân loại phương tiện giao thông theo đặc điểm, nơi hoạt động, công dụng. 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Giao thông
MT 54: Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật và hiện tượng quen thuộc, tìm hiểu nguyên nhân xảy ra các sự vật, hiện tượng đó.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra các mối quan hệ đơn giản giữa con người, cây cối, con vật với môi trường sống. - Giải thích được các nguyên nhân xảy ra các sự vật, hiện tượng đơn giản xung quanh, các hiện tượng tự nhiên (cây bị héo, lá bị ướt, mưa, bão,...). vấn đề đơn giản. - Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón- trả trẻ, tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Nước và HTTN
MT 55: Trẻ nhận biết và gọi tên 4 màu.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết 4 màu xanh, đỏ, tím, vàng. - Chỉ ra được các 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt	- Giao thông

	màu xanh, đỏ, tím, vàng trên các đồ dùng, đồ chơi, trang phục, hoa, quả, phương tiện giao thông...	động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	
MT 56: Trẻ quan tâm đến chữ số và số lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Thích đếm các vật ở xung quanh. - Phát hiện chữ số ở môi xung quanh trẻ. - Hứng thú tham gia các hoạt động đếm số lượng, chữ số ở lớp. 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Động vật
MT 57: Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1-5.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm các nhóm có 5 đối tượng• - Nhận biết và sử dụng các chữ số 1 - 5 để chỉ số lượng. 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Trường MN - Động vật
MT 58: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. - Đếm theo khả năng. 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Nước và HTTN
MT 59: Trẻ so sánh được số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm các nhóm đối tượng. - So sánh số lượng của 2 nhóm trong phạm vi 10. 	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Nghề nghiệp - Động vật
MT 60: Trẻ biết gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm các nhóm đối tượng. - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, tích hợp hoạt động	- Giao thông

		mọi lúc mọi nơi..	
MT 61: Trẻ biết tách một nhóm đôi tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn	Tách 1 nhóm đôi tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn và đếm.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, tích hợp hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Giao thông
MT 62: Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe,...).	* Hoạt động: Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, tích hợp dạy trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Gia đình
MT 63: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1. - Ghép đôi. - Xếp theo quy tắc: tìm quy tắc sắp xếp của các vật dụng hằng ngày; tự xếp theo quy tắc nào đó và nói ra quy tắc đó; nhận ra quy tắc sắp xếp sẵn có của 3 đối tượng và tiếp tục theo quy tắc đó.	* Hoạt động: Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, tích hợp dạy trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 64: Trẻ biết so sánh hai đối tượng, cách đo độ dài, đo dung tích và nói kết quả đo.	- So sánh kích thước, chiều cao, chiều rộng, chiều dài của 2-3 đối tượng - Sắp xếp 3 đối tượng theo sự tăng dần hoặc giảm dần	* Hoạt động: Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, tích hợp dạy trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Trường MN - Bản thân - Gia đình

	về kích thước.		
MT 65: Trẻ nhận biết được sự giống và khác nhau giữa hai hình (tròn, tam giác, vuông, chữ nhật).	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật: + Phân biệt hình tròn - hình vuông; hình tròn - hình chữ nhật; hình tròn - hình tam giác. + Phân biệt hình vuông - hình chữ nhật; hình vuông - hình tam giác. + Phân biệt hình chữ nhật với hình tam giác. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Gia đình
MT 66: Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định phía phải, phía trái của bản thân. - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân. - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. 	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Bản thân - Giao thông

	- Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bạn khác		
MT 67: Trẻ nhận biết được các buổi sáng, trưa, chiều, tối	Nhận biết các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón - trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi theo ý thích	- Nước và HTTN
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			
MT 68 : Trẻ thực hiện được 2 -3 yêu cầu liên tiếp	- Lắng nghe và hiểu được 2 – 3 yêu cầu liên tiếp - Hiểu và thực hiện được 2 -3 yêu cầu	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi theo ý thích, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Bản thân
MT 69: Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ, phương tiện giao thông...	- Các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, tính chất, công dụng, các loại rau, quả, con vật,... và các từ biểu cảm. - Giải nghĩa một số từ với sự giúp đỡ của người khác.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi theo ý thích, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Gia đình - Động vật - Thực vật - Giao thông
MT 70: Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Trao đổi, trả lời các câu hỏi với người khác về đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, về	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Trường MN - Bản thân - Nghề nghiệp

	các con vật và cây cối...		
MT 71: Trẻ biết diễn đạt đề người nghe có thể hiểu được	<ul style="list-style-type: none"> - Phát âm các tiếng có chứa âm khó. - Nói rõ ràng để người nghe có thể hiểu được. - Diễn đạt ý tưởng, trả lời được theo ý câu hỏi. - Tốc độ, âm lượng phù hợp với người nghe. 	Thực hiện trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Nghề nghiệp
MT 72: Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... trong giao tiếp.	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón - trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Gia đình - Động vật
MT 73: Trẻ biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng. định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày. - Trả lời được các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?.. 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón - trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Nghề nghiệp - Thực vật
MT 74: Trẻ biết kể lại các sự việc đơn giản theo trình tự thời gian	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe. - Kể lại các sự việc hiện tượng đã gặp, đã xảy ra - Kể lại sự việc theo trình tự thời 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón - trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc	- Trường MN

	gian	mọi nơi..	
MT 75: Trẻ biết lắng nghe, kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung truyện	Lắng nghe kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung các câu truyện phù hợp với độ tuổi	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi,...	- Gia đình - Nghề nghiệp - Nước và HTTN
MT 76: Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi,...	- Trường MN - Bản thân - Gia đình
MT 77: Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại câu chuyện đã được nghe có mở đầu, kết thúc.	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón - trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Động vật - Thực vật - Giao thông
MT 78: Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. - Đóng kịch. - Diễn rối.	Hoạt động học, hoạt động góc	- Giao thông
MT 79: Trẻ biết sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp	- Hiểu nghĩa các từ: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi, ... - Sử dụng các từ đó trong giao tiếp.	Thực hiện trong hoạt động rửa mặt rửa tay, hoạt động ăn, hoạt động hàng ngày mọi lúc mọi nơi	- Trường MN - Bản thân - Gia đình
MT 80: Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	- Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng để người nghe có thể	Thực hiện trong hoạt động rửa mặt	- Bản thân

	<p>hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở 	<p>rửa tay, hoạt động ăn, hoạt động hàng ngày mọi lúc mọi nơi</p>	
<p>MT 81: Trẻ biết chọn sách, sử dụng sách.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn sách theo ý thích để xem. - Chọn sách theo chủ đề nào đó khi được yêu cầu. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và "đọc truyện". - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Phân biệt mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn bảo vệ sách. 	<p>Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
<p>MT 82: Trẻ biết "đọc" sách theo tranh minh hoạ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự "đọc", "đọc" sách theo ý thích (đọc vẹt). - "Đọc" truyện qua tranh vẽ. - Đọc sáng tạo theo trí tưởng tượng của trẻ. - Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới 	<p>Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nước và HTTN
<p>MT 83 : Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh - Đóng kịch - Diễn rối 	<p>Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN

		ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi	
MT 84 : Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm	Nhận biết kí hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ...)	Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi	- Trường MN - Giao thông
MT 85: Trẻ biết sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	Sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, mọi lúc mọi nơi,...	- Bản thân
IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KĨ NĂNG XÃ HỘI			
MT 86: Trẻ thể hiện được ý thức của bản thân, nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, cô giáo và các bạn trong lớp.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Tên bố, tên mẹ. - Những điều trẻ thích, không thích, những việc trẻ có thể làm được.	Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Bản thân - Gia đình
MT 87: Trẻ thể hiện sự tự tin, tự lực: tự chọn đồ chơi theo ý thức	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thức - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (Trực nhật, dọn đồ chơi) - Vui vẻ nhận công việc được giao - Mạnh dạn, tự tin	Tổ chức hoạt động đón trả, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi..	- Trường MN - Nghề nghiệp

	<p>trong sinh hoạt, trong giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ thông tin của bản thân với mọi người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi các trò chơi, các tình huống để trải nghiệm khám phá về bản thân 		
<p>MT 88: Trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.</p>	<p>Nhận biết và nói được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ, giọng nói khi tiếp xúc trực tiếp hoặc qua tranh ảnh.</p>	<p>Tích hợp trong các hoạt động hàng ngày</p>	<p>- Bản thân</p>
<p>MT 89: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc tình cảm với người thân và bạn bè: Trẻ chơi thân thiện với bạn.</p>	<p>Trẻ chơi thân thiện với bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm, an ủi bạn bè, người thân khi họ bị ốm, mệt hoặc buồn rầu bằng lời nói, cử chỉ. - Chúc mừng người thân, bạn bè,... vào ngày sinh nhật, ngày lễ... - Vui mừng, cổ vũ khi người thân, bạn bè chiến thắng trong cuộc thi, gặp chuyện vui,... 	<p>Tích hợp trong các hoạt động hàng ngày</p>	<p>- Trường MN</p>

MT 90: Trẻ thể hiện tình cảm kính yêu Bác Hồ.	<ul style="list-style-type: none"> - Kính yêu Bác Hồ. - Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ. 	Hoạt động đón - trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi theo ý thích	- Quê hương - đất nước - Bác Hồ
MT 91: Trẻ quan tâm đến cảnh đẹp tự nhiên, lễ hội, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội quê hương, đất nước. 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời	- Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 92: Trẻ thực hiện được một số hành vi ứng xử trong xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> - Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà. - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ. - Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình. - Phân biệt được hành vi: tốt - xấu; đúng - sai. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi và nói lời xin lỗi. 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tích hợp trong các hoạt động hàng ngày của trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Gia đình - Nghề nghiệp
MT 93: Trẻ chú ý lắng nghe khi cần thiết - Lắng nghe cô giáo và các bạn nói trong khi giao tiếp.	Dạy trẻ lắng nghe cô giáo và các bạn trong khi giao tiếp	Tích hợp trong các hoạt động hàng ngày của trẻ	- Trường MN
MT 94: Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).	Trao đổi, thỏa thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động tập thể (chơi, trực	Tích hợp trong các hoạt động hàng ngày của trẻ	- Quê hương- đất nước- Bác Hồ

	nhật...).		
MT 95: Trẻ thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Thích thú, vui vẻ nhận nhiệm vụ chăm sóc, tưới cây; cho con vật quen thuộc, hiên lành ăn. - Không bẻ cành, ngắt hoa. 	Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật - Thực vật
MT 96: Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn bảo vệ môi trường: bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc con vật, cây cảnh. - Có những hành vi tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: không để nước tràn khi rửa tay, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng. - Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi 	Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trả trẻ, tích hợp dạy trẻ trong các hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình - Động vật - Thực vật - Nước và HTTN
V. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ			
MT 97: Trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động mọi lúc mọi nơi...	<ul style="list-style-type: none"> - Thực vật - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 98. Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu.	Khuyến khích trẻ chú ý lắng nghe, thích thú vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm khi	Tổ chức hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Bản thân - Gia đình

	nghe âm thanh gợi cảm.	mọi lúc mọi nơi...	
MT 99. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng lời ca của các bài hát phù hợp với lứa tuổi. - Hát đúng giai điệu và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Nghề nghiệp - Động vật - Thực vật
MT 100. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Sử dụng xen kẽ phối hợp hài hoà các màu khác nhau, màu sắc đậm nhạt, các hình để trang trí tranh ảnh.	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Gia đình - Động vật - Thực vật - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
MT 101. Trẻ biết lắng nghe, phân biệt âm sắc của một số dụng cụ âm nhạc quen thuộc.	Lắng nghe, phân biệt âm sắc của một số dụng cụ âm nhạc quen thuộc. Phát triển khả năng phản ứng âm nhạc, trí nhớ âm nhạc, tai nghe âm nhạc thông qua các trò chơi âm nhạc.	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Gia đình - Giao thông
MT 102: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật khác nhau để tạo 1 sản phẩm đơn giản.	- Quan sát, ngắm nhìn các tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau, để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú.	Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...	- Thực vật - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ

<p>MT 103. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, tô màu, cắt – dán).</p>	<p>Sử dụng xen kẽ phối hợp hài hoà các màu khác nhau, màu sắc đậm nhạt, các hình để trang trí tranh ảnh.</p>	<p>Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường MN - Bản thân - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
<p>MT 104: Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét sản phẩm của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục. - Giữ gìn sản phẩm. 	<p>Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Gia đình - Nước và HTTN - Quê hương- đất nước- Bác Hồ
<p>MT 105: Trẻ thể hiện sự sáng tạo, biết lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - Tự sáng tạo, vận động sao cho phù hợp với nhịp điệu âm nhạc. 	<p>Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật
<p>MT 106: Trẻ nói được ý tưởng, đặt tên cho sản phẩm của mình</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Đặt tên cho sản phẩm của mình. 	<p>Tổ chức hoạt động học , hoạt động góc, hoạt động ngoài trời , hoạt động mọi lúc mọi nơi...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thân - Nghề nghiệp - Nước và HTTN

Phụ lục 5b
Dự kiến lịch sinh hoạt chuyên môn

(Kèm theo kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn MGN 4-5 tuổi năm học 2025-2026)

STT	Nội dung	Hình thức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh	Kết quả
1	Rèn kỹ năng tự phục vụ và ứng xử phù hợp với mọi người xung quanh	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 8/2025	GV trong tổ		
2	Ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động làm quen với toán	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 9/2025	GV trong tổ		
3	Ứng dụng AI vào hoạt động đón - trả trẻ	Dự giờ hoạt động đón-trả trẻ	Tháng 9/2025	GV trong tổ		
4	Lồng ghép giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các hoạt động ở trường mầm non	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 10/2025	GV trong tổ		
5	Tăng cường tinh thần hợp tác, kỉ luật; lắng nghe và thực hiện theo hiệu lệnh cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi thời gian đầu năm học	Dự giờ hoạt động học: Thể dục	Tháng 10/2025	GV trong tổ		
6	Dự án: “ Vườn hoa tri ân” chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 11/2025	GV trong tổ		
7	Nâng cao kỹ năng quan sát và suy luận	Dự giờ hoạt động chơi	Tháng 11/2025	GV		

	cho trẻ thông qua hoạt động thí nghiệm STEM	theo ý thích		trong tổ		
8	Đổi mới hình thức tổ chức giờ ngủ cho trẻ phát triển kỹ năng tự phục vụ, tự lập và cảm xúc tích cực	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 12/2025	GV trong tổ		
9	Lắng nghe cảm xúc để bữa ăn trở nên vui vẻ và hạnh phúc	Dự giờ hoạt động tổ chức ăn chính	Tháng 12/2025	GV trong tổ		
10	Điều hòa cảm xúc cho trẻ hiếu động ổn định hành vi	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 1/2025	GV trong tổ		
11	Phát triển khả năng sáng tạo của trẻ thông qua hoạt động âm nhạc	Dự giờ hoạt động học: Âm nhạc	Tháng 1/2025	GV trong tổ		
12	Hương vị Tết Việt ở trường mầm non thông qua các hoạt động trải nghiệm	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 2/2025	GV trong tổ		
13	Ứng dụng các trò chơi học tập giúp trẻ nhận biết, phân biệt đặc điểm và lợi ích của rau củ quả	Dự giờ hoạt động học: Khám phá khoa học	Tháng 2/2025	GV trong tổ		
14	Nhận biết, hình thành thói quen an toàn và ý thức ban đầu về luật giao thông	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 3/2025	GV trong tổ		
15	Phát triển kỹ năng giao tiếp, nhập vai và tư duy sáng tạo cho trẻ	Dự giờ hoạt động chơi góc	Tháng 3/2025	GV trong tổ		

16	Nâng cao kỹ năng hợp tác - làm việc nhóm trong các hoạt động của trẻ tại trường mầm non	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 4/2025	GV trong tổ		
17	Phát triển ngôn ngữ, ứng dụng giáo dục cảm xúc - xã hội trong hoạt động làm quen văn học	Dự giờ hoạt động học làm quen văn học	Tháng 4/2025	GV trong tổ		
18	Tổng kết, chia sẻ kết quả nghiên cứu bài học trong năm học	Họp chuyên môn tập trung tổ mẫu giáo 4-5 tuổi	Tháng 5/2025	GV trong tổ		

Phụ lục 5c
Nội dung Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

(Kèm theo kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn MGN 4-5 tuổi năm học 2025-2026)

Tháng	Người dạy	Hoạt động	Địa điểm	Người chủ trì
Tháng 9/2025	Nguyễn Thị Anh Thơ	Tổ chức hoạt động đón - trả trẻ	Lớp 4A1	TPCM
Tháng 10/2025	Phạm Phương Anh	Thẻ đục: Bò bằng bàn tay bàn chân (3-4m)	Lớp 4B	TTCM
Tháng 11/2025	Trần Thị Hồng Gấm	Tổ chức hoạt động theo ý thích	Lớp 4A2	TTCM
Tháng 12/2025	Vũ Thị Hương	Tổ chức ăn chính	Lớp 4A3	TTCM
Tháng 1/2025	Nguyễn Thị Thu Trang	Âm nhạc: - NDTT: VDDMH : Cá vàng bơi - NDKH: + Nghe hát: “ Tôm cua cá thi tài” + Trò chơi: Tai ai tinh	Lớp 4C1	TTCM
Tháng 2/2026	Nguyễn Thị Phương Liên	Khám phá khoa học: Tìm hiểu về một số loại rau quả	Lớp 4C2	TTCM
Tháng 3/2026	Phạm Thị Thu	Hoạt động góc	Lớp 4B	TTCM
Tháng 4/2026	Lê Thị Thu Hương	LQVH: Thơ: “ Ông mặt trời ”	Lớp 4C1	TTCM